

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Kim C**, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thanh H**, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Phạm Chí T**, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Chí T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Phạm Thị Kim C số tiền 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*). Thời điểm trả nợ cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 06/5/2019 trả số tiền 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*);

- Lần 2: Ngày 06/6/2019 trả số tiền 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của từng thời điểm trả nợ trong quyết định cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án không trả số tiền như đã thỏa thuận thì phải trả mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phạm Thị Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 112.500 đồng (*Một trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà C đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số 0000289, ngày 13/3/2019 của C cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Bà C được nhận số tiền còn lại là 187.500 đồng (*Một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

- Chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Chí T liên đới phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 112.500 đồng (*Một trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) và còn phải nộp đủ số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- C cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thanh Huệ